

Số: 69/2024/QĐST-TCDS

Nam Định, ngày 09 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 61/2024/TLST-DS ngày 04 tháng 4 năm 2024 về việc “Tranh chấp chia tài sản chung vợ chồng và chia di sản thừa kế” giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Vũ Thị N**, sinh năm 1975; đăng ký thường trú tại: **Tổ dân phố số E, thị trấn Y, huyện H, tỉnh Nam Định**; hiện đang cư trú tại: **Cộng hòa B**.

- Bị đơn: Cụ **Bùi Văn C**, sinh năm 1937; nơi cư trú: **Tổ dân phố số E, thị trấn Y, huyện H, tỉnh Nam Định**;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà **Bùi Thị T**, sinh năm 1960; nơi cư trú: **Xóm Đ, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định**.

2. Bà **Bùi Thị L**, sinh năm 1965; nơi cư trú: **Xóm B, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định**.

3. Ông **Bùi Văn H**, sinh năm 1967; nơi cư trú: **Xóm Đ, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định**.

4. Bà **Bùi Thị Đ**, sinh năm 1970; nơi cư trú: **Tổ dân phố số E, thị trấn Y, huyện H, tỉnh Nam Định**.

5. Anh **Bùi Quyết T1**, sinh năm 1995; đăng ký thường trú tại: **Tổ dân phố số E, thị trấn Y, huyện H, tỉnh Nam Định**; hiện đang cư trú tại: **Cộng hòa B**.

6. Chị **Bùi Hoàng C1**, sinh năm 2002; đăng ký thường trú tại: **Tổ dân phố số E, thị trấn Y, huyện H, tỉnh Nam Định**; hiện đang cư trú tại: **Cộng hòa S**.

Người đại diện theo ủy quyền của bà **Vũ Thị N**, anh **Bùi Quyết T1**, chị **Bùi Hoàng C1** là: Bà **Nguyễn Thị S**, sinh năm 1965; nơi cư trú: **Tổ dân phố số B, thị trấn Y, huyện H, tỉnh Nam Định**. (hợp đồng uỷ quyền ngày 02/5/2024)

Người đại diện theo ủy quyền của cụ **Bùi Văn C**, bà **Bùi Thị T**, ông **Bùi Văn H**, bà **Bùi Thị Đ** là: Bà **Bùi Thị L**, sinh năm 1965; nơi cư trú: **Xóm B, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định**. (hợp đồng uỷ quyền ngày 30/5/2024)

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: Bà **Vũ Thị N**, sinh năm 1975; đăng ký thường trú tại: **Tổ dân phố số E, thị trấn Y, huyện H, tỉnh Nam Định**; hiện đang cư trú tại: **Cộng hòa B**.

- Bị đơn: Cụ **Bùi Văn C**, sinh năm 1937; nơi cư trú: **Tổ dân phố số E, thị trấn Y, huyện H, tỉnh Nam Định**;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà **Bùi Thị T**, sinh năm 1960; nơi cư trú: **Xóm Đ, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định**.

2. Bà **Bùi Thị L**, sinh năm 1965; nơi cư trú: **Xóm B, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định**.

3. Ông **Bùi Văn H**, sinh năm 1967; nơi cư trú: **Xóm Đ, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định**.

4. Bà **Bùi Thị Đ**, sinh năm 1970; nơi cư trú: **Tổ dân phố số E, thị trấn Y, huyện H, tỉnh Nam Định**.

5. Anh **Bùi Quyết T1**, sinh năm 1995; đăng ký thường trú tại: **Tổ dân phố số E, thị trấn Y, huyện H, tỉnh Nam Định**; hiện đang cư trú tại: **Cộng hòa B**.

6. Chị **Bùi Hoàng C1**, sinh năm 2002; đăng ký thường trú tại: **Tổ dân phố số E, thị trấn Y, huyện H, tỉnh Nam Định**; hiện đang cư trú tại: **Cộng hòa S**.

Người đại diện theo ủy quyền của bà **Vũ Thị N**, anh **Bùi Quyết T1**, chị **Bùi Hoàng C1** là: Bà **Nguyễn Thị S**, sinh năm 1965; nơi cư trú: **Tổ dân phố số B, thị trấn Y, huyện H, tỉnh Nam Định**. (hợp đồng uỷ quyền ngày 02/5/2024)

Người đại diện theo ủy quyền của cụ **Bùi Văn C**, bà **Bùi Thị T**, ông **Bùi Văn H**, bà **Bùi Thị Đ** là: Bà **Bùi Thị L**, sinh năm 1965; nơi cư trú: **Xóm B, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định**. (hợp đồng uỷ quyền ngày 30/5/2024)

#### **2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Công nhận ông **Bùi Văn C** được quyền sử dụng thửa đất số 171, tờ bản đồ số 4, diện tích 184m<sup>2</sup> trong đó đất ODT 82m<sup>2</sup>, đất LNK 10m<sup>2</sup>, đất TSN 92m<sup>2</sup>, địa chỉ: **Tổ dân phố số E, thị trấn Y, huyện H, tỉnh Nam Định**. Hiện nay thửa đất đã được Ủy ban nhân dân huyện **H**, tỉnh Nam Định cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: BG540616 ngày 13-4-2012 mang tên ông **Bùi Văn C2**, bà **Vũ Thị N**.

Khi quyết định có hiệu lực pháp luật, ông **Bùi Văn C** có trách nhiệm liên hệ với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông **Bùi Văn C** được miễn án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho chị **Vũ Thị N** số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nam Định theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005730 ngày 03/4/2024. (do chị **Lại Thị Kim A** nộp thay)

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thành Công**

